

# MÁY RỬA BÁT TÍCH HỢP TEXGIO

## TGUMF11X

### **Đọc hướng dẫn:**

Khách hàng thân mến,

Quyển sách này gồm các phần: Hướng dẫn an toàn, Hướng dẫn sử dụng, Hướng dẫn lắp đặt và mẹo xử lý sự cố, v.v...

Hãy đọc hướng dẫn trước khi sử dụng máy rửa bát sẽ giúp bạn sử dụng và bảo dưỡng máy rửa bát thích hợp.

**Trước khi gọi hỗ trợ:** Xem phần Xử lý sự cố giúp bạn có thể xử lý được các vấn đề thường gặp mà không cần yêu cầu nhân viên kỹ thuật hỗ trợ.

**Chú ý:** Nhà sản xuất tuân theo chính sách phát triển và cập nhật sản phẩm, có thể tiến hành điều chỉnh mà không thông báo trước.

**Khuyến cáo:** Tất cả các máy rửa bát trước khi được xuất xưởng đều phải được thông qua khâu kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt. Vì thế luôn tồn lại một chút nước ở dưới sàn máy.

Khách hàng cần kích hoạt bảo hành ngay tại thời điểm mua máy và giữ lại phiếu mua hàng để làm căn cứ chính xác cho việc bảo hành sản phẩm. Tất cả máy rửa bát bắt buộc đấu tiếp đất ngay khi lắp đặt lần đầu.

## MỤC LỤC

THÔNG TIN AN TOÀN .....	3
THÔNG SỐ KỸ THUẬT .....	5
PHẦN I: TỔNG QUAN VÀ LẮP ĐẶT.....	6
I. PHỤ KIỆN.....	7
II. KÍCH THƯỚC VÀ LẮP ĐẶT SẢN PHẨM.....	8
1. Kích thước sản phẩm.....	8
2. Sơ đồ lắp đặt máy rửa bát tích hợp.....	10
3. Lắp đặt máy nghiền rác .....	10
4. Lắp đặt máy lọc nước.....	16
5. Lắp đặt máy rửa bát .....	19
PHẦN II: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....	22
I. Hướng dẫn sử dụng lần đầu tiên dành cho máy rửa bát.....	22
1. Hướng dẫn cách dùng muối .....	22
2. Hướng dẫn cách dùng nước trợ xả (nước làm bóng).....	24
3. Hướng dẫn cách dùng chất rửa.....	24
4. Cách xếp bát vào giàn rửa.....	25
5. Khuyến cáo đồ dùng trong máy rửa bát.....	26
II. Chương trình và cách lựa chọn chương trình rửa .....	27
1. Bảng điều khiển .....	27
2. Cách chọn chương trình rửa.....	28
III. Các chương trình rửa.....	29
IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỒN RỬA SIÊU ÂM ULTRASONIC.....	30
1. Thông số kỹ thuật .....	30
2. Cài đặt bồn rửa Ultrasonic:.....	30
3. Lưu ý khi sử dụng sóng siêu âm:.....	31
PHẦN III: BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH MÁY.....	32
I. Làm sạch bộ lọc.....	32
II. Làm sạch tay quay phun .....	33
III. Vệ sinh cửa.....	33
IV. Lưu ý.....	34
PHẦN IV: LỖI MÁY VÀ CÁCH XỬ LÝ.....	34
MỘT SỐ MẸO XỬ LÝ VẤN ĐỀ MÁY RỬA BÁT.....	34
MÃ LỖI MÁY RỬA BÁT.....	37
MẸO XỬ LÝ LỖI MÁY NGHIÊN RÁC.....	37

# THÔNG TIN AN TOÀN

---

## ➤ CẢNH BÁO! KHÍ HYDRO DỄ NỔ

Trong các điều kiện nhất định, khí hydro có thể được tạo ra trong hệ thống nước nóng mà không được sử dụng trong vòng hai tuần hoặc lâu hơn, KHÍ HYDRO DỄ NỔ. Nếu hệ thống nước nóng không được sử dụng trong một khoảng thời gian như trên thì trước khi sử dụng máy rửa bát phải bật tất cả vòi nước nóng và để nước chảy từ mỗi vòi trong vài phút. Động tác này sẽ giải phóng khí hydro tích trữ. Vì là loại khí dễ cháy nổ, nên không được hút thuốc hay bật lửa trong thời gian này.

## ➤ CẢNH BÁO NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG

- Không sử dụng máy rửa bát tích hợp khi có giông bão hoặc khi tay ướt. Khi thời gian giông bão, hãy tắt nguồn máy rửa bát để tránh bị sét đánh làm hỏng máy. Và không chạm vào dây điện bằng tay ướt để tránh bị điện giật.
  - Không lạm dụng, ngồi lên hay đứng lên cửa hoặc giá bát đĩa của máy rửa bát
  - Máy rửa bát là một thiết bị tự động, không tự ý thêm nước thủ công khi máy đang hoạt động. Nó sẽ tràn nước và gây nguy hiểm.
  - Không tự ý di chuyển hoặc vệ sinh máy khi máy đang hoạt động. Nó có thể gây rò rỉ nước hoặc rò rỉ điện.
  - Không tự ý mở cửa khi máy rửa bát đang chạy. Hơi nước nóng có thể gây bỏng. Nếu bạn cần thêm đồ rửa vào máy, hãy nhấn phím dừng lại và chờ khoảng 10 giây, và hé cửa. Chờ cho hơi nóng bay hết ra và mở cửa để thêm đồ.
  - Không chạm vào bộ phận làm nóng bên trong hoặc ngay sau khi sử dụng
  - Không vận hành máy rửa bát trừ khi các ngăn đã lắp đúng vị trí. Mở cửa cẩn thận nếu máy rửa bát vẫn đang hoạt động vì có nguy cơ bị bỏng khi nước bị phun ra ngoài.
  - Khi cho các vật dụng vào máy để rửa:
    - ✓ Đặt các vật nhọn sao cho chúng không gây hại đến gioăng làm kín cửa.
    - ✓ Đặt dao nhọn với cán dao ở trên để giảm nguy cơ gây tai nạn
    - ✓ Cảnh báo: Dao và các thiết bị khác có các bộ phận sắc nhọn phải được đặt trên giá sao cho các bộ phận sắc nhọn hướng xuống dưới hoặc đặt nằm ngang.
  - Khi sử dụng máy rửa bát, bạn nên tránh để các vật nhựa tiếp xúc với bộ phận làm nóng
  - Kiểm tra xem hộp đựng chất tẩy rửa có hết sau khi hoàn thành chu kỳ rửa
  - Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa chuyên dụng cho máy rửa bát tự động.
- (Không sử dụng xà phòng, bột rửa và nước rửa bát bằng tay cho máy rửa bát)**
- Không để trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa hoặc chất làm bóng (chất trợ xả),
  - Không để trẻ em lại gần khi cửa máy rửa bát mở vì có thể vẫn còn một ít chất tẩy rửa vẫn còn sẽ bị tràn ra ngoài.
  - Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo không chơi đùa với các thiết bị.
  - Sản phẩm này không được thiết kế để những người (bao gồm cả trẻ em) thiếu

năng, nhạy cảm tâm thần hoặc những người không có kinh nghiệm kiến thức trừ khi họ được giám sát sử dụng thiết bị bởi người có trách nhiệm đảm bảo an toàn.

- Chất tẩy rửa chuyên dụng là chất kiềm. Do đó có thể gây nguy hiểm nếu nuốt phải và tránh tiếp xúc với da và mắt.
  - Không nên để cửa mở vì điều này có thể gây nguy cơ gây thương tích hoặc các rủi ro khác.
  - Nếu dây nguồn, dây điện bị hỏng thì phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc các bộ phận dịch vụ hay nhân viên có trình độ tương đương để tránh gây nguy hiểm.
  - Vui lòng vứt bỏ các vật liệu đúng cách.
  - Chỉ sử dụng máy rửa bát với các chức năng xác định.
  - Dùng các chương trình rửa trước khi mở cửa máy.
  - Hãy tắt máy khi phát hiện ra điều bất thường (mùi khét)
  - Ngắt điện và đóng van nước trước khi vệ sinh máy.
  - Trong quá trình lắp đặt, nguồn cấp điện không được kéo căng hoặc bẻ cong.
  - Không làm thay đổi các điều khiển.
  - Thiết bị được kết nối với nguồn nước bằng ống mềm, và không sử dụng ống mềm cũ.
  - Áp lực nước của máy rửa bát là 0.04MPa – 1.00MPa.
  - Máy được thiết kế chỉ sử dụng trong gia đình.
  - Máy này không được thiết kế để sử dụng trong nhà hàng.
  - Giữ sách hướng dẫn sử dụng này ở nơi an toàn để tham khảo về sau. Nếu bán thiết bị hay di chuyển thì phải đảm bảo hướng dẫn sử dụng luôn đi kèm thiết bị để chủ sở hữu mới có thể nhận được những lời khuyên hữu ích.
- Hãy đọc kỹ hướng dẫn này: Nó bao gồm các thông tin quan trọng liên quan đến việc lắp đặt an toàn, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị.

➤ Nếu phải di chuyển thiết bị, cần giữ ở vị trí thẳng đứng, nếu thật cần thiết thì có thể đặt máy nằm ngang nhưng phải đảm bảo muối không được tràn ra ngoài.

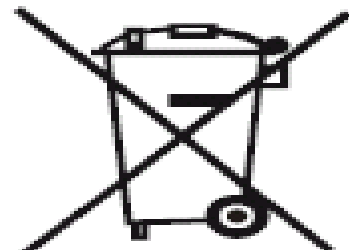
### **Xử lý**

Vứt bỏ vật liệu đóng gói máy rửa chén thích hợp.

Tất cả các vật liệu đóng gói có thể tái chế.

Các bộ phận bằng nhựa được đánh dấu chữ viết tắt chuẩn quốc tế:(ví dụ PS cho polystyren, vật liệu đệm)

Thiết bị này tuân thủ quy định Châu Âu 2002/96/EC



**ĐỌC VÀ TUÂN THỦ CÁC THÔNG TIN AN TOÀN, CẨN THẬN GHI NHỚ CÁC HƯỚNG DẪN TRONG QUYỂN SÁCH NÀY**

# THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu		<b>Texgio</b>
Model		<b>TGUMF11X</b>
Số lượng bộ tiêu chuẩn		<b>11</b>
Hiệu năng sử dụng điện	1	<b>A+</b>
Điện năng tiêu thụ hàng năm	2	<b>202kWh</b>
Điện năng tiêu thụ chu trình tiêu chuẩn		<b>0.72 kWh</b>
Năng lượng tiêu thụ ở chế độ tắt		<b>0.45 W</b>
Năng lượng tiêu thụ ở chế độ nghỉ		<b>0.49 W</b>
Lượng nước tiêu thụ tiêu chuẩn		<b>9.3L</b>
Nước tiêu thụ theo năm		<b>2604 lit</b>
Hiệu năng làm khô		<b>A</b>
Chu trình làm sạch tiêu chuẩn		<b>ECO</b>
Thời gian chu trình tiêu chuẩn		<b>205 phút</b>
Độ ồn		<b>46dB(A) re 1 pW</b>
Bộ gắn		<b>Kết hợp</b>
Bộ tích hợp sẵn		<b>Có</b>
Năng lượng tiêu thụ		<b>1480-1950W</b>
Tiêu chuẩn nguồn điện/tần số		<b>220-240V/50Hz</b>
Áp lực nước (áp lực theo dòng)		<b>0.04-1.0Mpa=0.4-10 bar</b>

## GHỊ CHÚ:

1. A + + + (hiệu suất cao nhất) đến D (hiệu suất thấp nhất)
2. Tiêu thụ năng lượng dựa trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn sử dụng lạnh đầy nước và mức tiêu thụ của các chế độ công suất thấp. Năng lượng thực tế mức tiêu thụ sẽ phụ thuộc vào cách thiết bị được sử dụng.
3. Tiêu thụ nước dựa trên 280 chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn. Nước thực tế mức tiêu thụ sẽ phụ thuộc vào cách thiết bị được sử dụng.
4. A (hiệu suất cao nhất) đến G (hiệu suất thấp nhất)
5. Chương trình này thích hợp để làm sạch bộ đồ ăn nhiều và bẩn và đó là chương trình hiệu quả nhất xét về năng lượng tổng hợp và tiêu thụ nước cho loại bộ đồ ăn đó.

***PHẦN I: TỔNG QUAN  
VÀ LẮP ĐẶT MÁY RỬA BÁT TEXGIO  
TGUMF11X***



## I. PHỤ KIỆN

---

Vui lòng kiểm tra xem các sản phẩm và phụ kiện sau đây đủ không khi mở hộp, nếu có thiếu sót hoặc hư hỏng, xin vui lòng liên hệ với nhà phân phối để giải quyết, nếu lỗi đó thuộc về công ty hoặc trách nhiệm của nhà phân phối. Nếu đó là lỗi do người dùng, vui lòng liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng của Texgio.

### Bảng cấu hình tiêu chuẩn sản phẩm:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1	Bảng thoát nước	Cái	1
2	Bồn rửa di chuyển	Cái	1
3	Vòi nóng/lạnh	Cái	1
4	Vòi kéo ra	Cái	1
5	Thớt	Cái	1
6	Máy rửa chén	Cái	1
7	Hướng dẫn sử dụng	Quyển	1

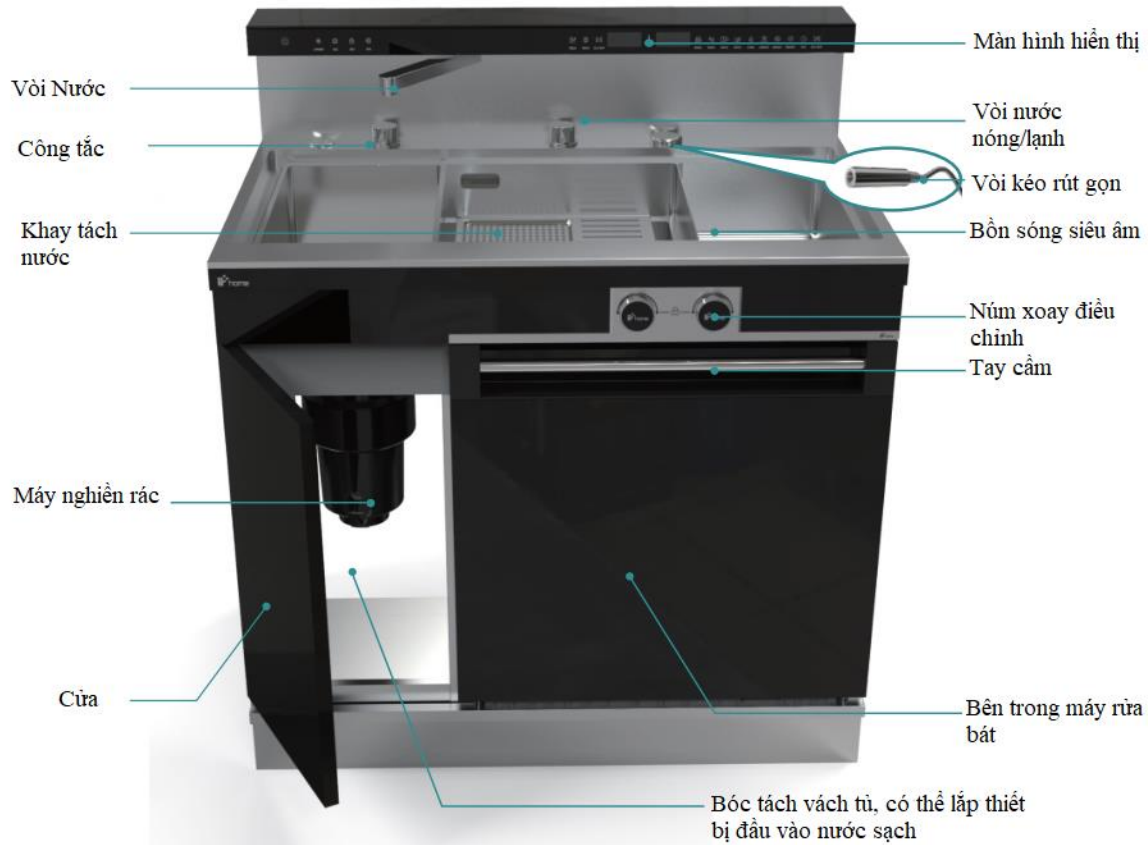
## II. KÍCH THƯỚC VÀ LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

---

### 1. Kích thước sản phẩm





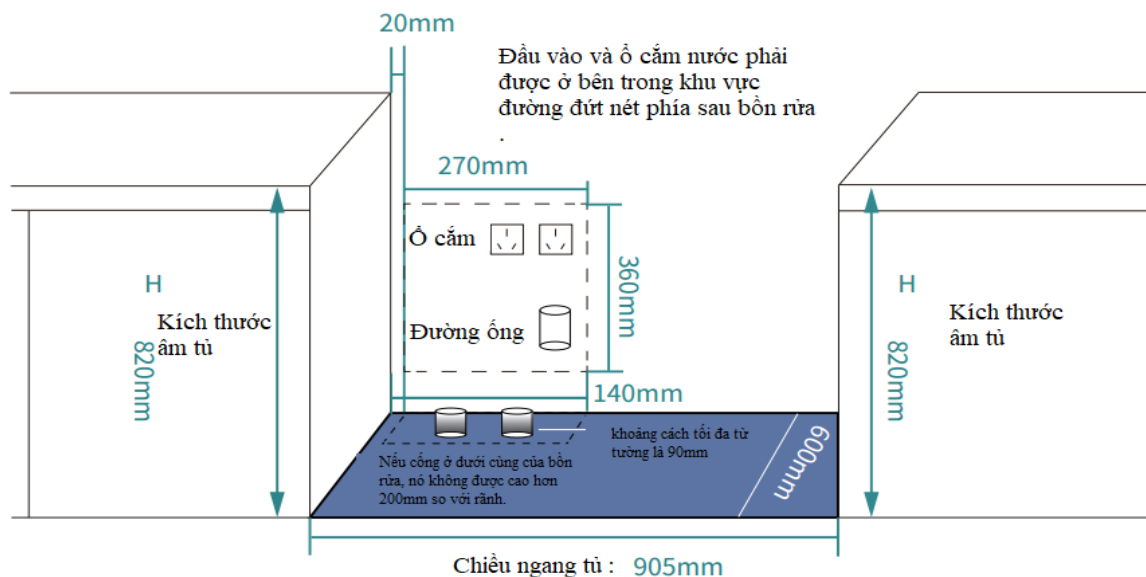


***Lưu ý:*** Việc khoan lắp đặt sản phẩm máy rửa bát tích hợp yêu cầu kỹ thuật viên chuyên nghiệp lắp đặt.



## 2. Sơ đồ lắp đặt máy rửa bát tích hợp

Xác định vị trí của máy theo vị trí của nước đầu vào và đầu ra. Vui lòng tham khảo sơ đồ bên dưới khi chọn vị trí lắp đặt.



Vị trí của đường ống và ổ cắm phải được bố trí theo yêu cầu. Nếu cống ở dưới cùng của bồn rửa, nó không được cao hơn 200mm so với mặt đất.

## 3. Lắp đặt máy nghiền rác



**a. Lưu ý khi sử dụng máy nghiền rác:**

- Sử dụng phích cắm 3 lõi có tiếp địa.
- Tránh bóp, gấp, thắt nút hoặc làm hỏng dây nguồn. Nếu dây nguồn bị hư hỏng, để tránh gây hại, nó phải được sửa chữa bởi bộ phận bảo trì hoặc nhân viên chuyên môn do hãng chỉ định. Máy chỉ được bật nguồn sau khi thay dây nguồn, nếu không rất dễ gây chập điện hoặc cháy nổ.
- Thiết bị phải được lắp đặt sao cho nút đặt lại và chuyển đổi có thể dễ dàng chạm tới.
- Khi rút cáp nguồn, không trực tiếp kéo cáp tránh bị đứt.
- Khi sửa chữa, vệ sinh máy, phích cắm điện phải được rút.
- Sản phẩm này chỉ dành cho thực phẩm và rác nhà bếp, không dùng cho rác thải khác.
- Không cho ngón tay hoặc bàn tay vào buồng mài của máy.
- Nếu xảy ra tắc nghẽn, hãy sử dụng các công cụ chuyên nghiệp hoặc các công cụ tương tự như thanh dài để loại bỏ tắc nghẽn. Khi loại bỏ các dị vật khỏi buồng nghiền, sử dụng nhíp hoặc kim có tay cầm đủ dài. Đừng sử dụng các công cụ từ tính.
- Để tránh làm hỏng máy hoặc cơ thể con người, không nghiền các vật dụng sau đây.
  - Xương cá;
  - Kính, gốm hoặc nhựa;
  - Sản phẩm kim loại: ốc vít;
  - Lõi ngô hoặc các vật dụng tương tự;
- Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn cao để làm sạch.
- Khi không sử dụng máy, hãy đậy nắp bồn rửa để ngăn một số vật vô tình rơi vào.

## ***b. Hướng dẫn cài đặt***

### **Cài đặt thành phần**

Hãy nhớ trình tự lắp đặt của các thành phần mặt bích bồn chứa, tình trạng giao hàng của nhà máy là trình tự chính xác, hãy đảm bảo giống nhau.

Giữ vòng lắp nhôm trên cụm mặt bích kết bằng tay và xoay theo chiều kim đồng hồ để tháo cụm mặt bích kết ra khỏi máy;

Tháo vòng giảm chấn cao su và vòng lắp bằng nhôm ra khỏi cụm mặt bích kết. Tại đây các bạn có thể thực hành trước cách lắp vòng giảm chấn cao su vào mặt bích kết để nâng cao tay nghề khi lắp mặt bích kết.

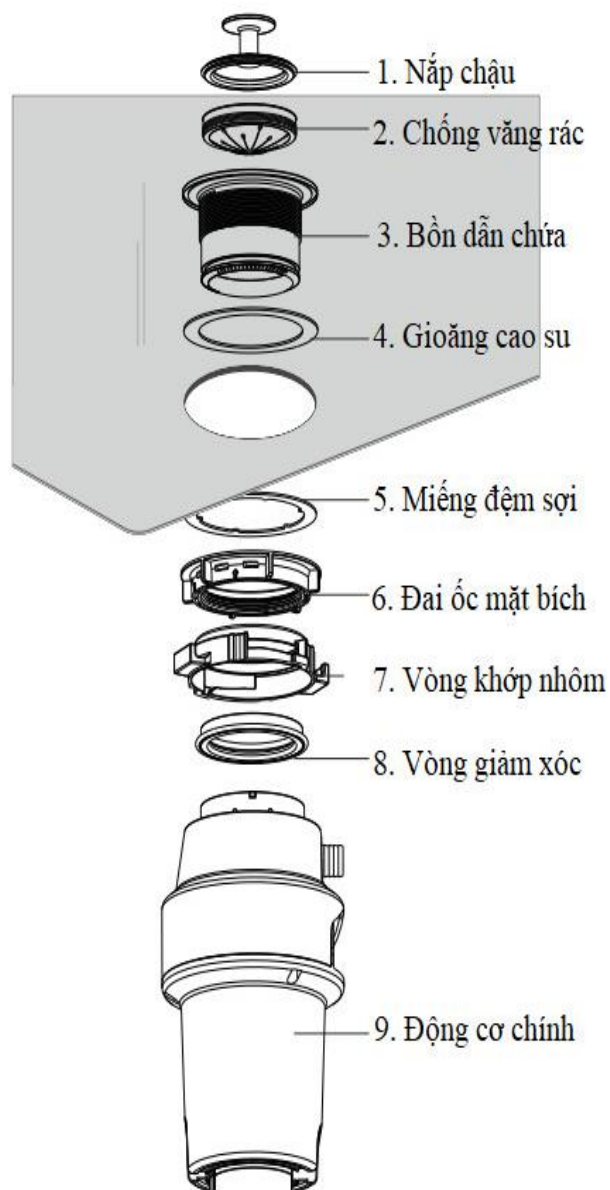
Vặn đai ốc mặt bích, và tháo miếng đệm giấy sợi, chỉ để lại mặt bích kết và vòng đệm cao su;

Vòng đệm cao su dùng để thay thế cho bồn nước inox nguyên bản trên bộ phận làm kín, đối với một số bồn nước đặc biệt cần sử dụng vật liệu làm kín khác;

Đưa mặt bích kết nước qua vị trí lắp đặt kết nước, và đảm bảo rằng vòng đệm cao su được lắp đều nhau mà không bị biến dạng giữa mặt bích kết nước và kết nước;

Nếu bạn sử dụng chất làm kín hoặc các vật liệu làm kín khác, hãy đảm bảo rằng hiệu quả làm kín và kiểm tra để đảm bảo rằng mặt phẳng trên cùng của mặt bích bể chứa bằng hoặc thấp hơn một chút so với đáy bể;

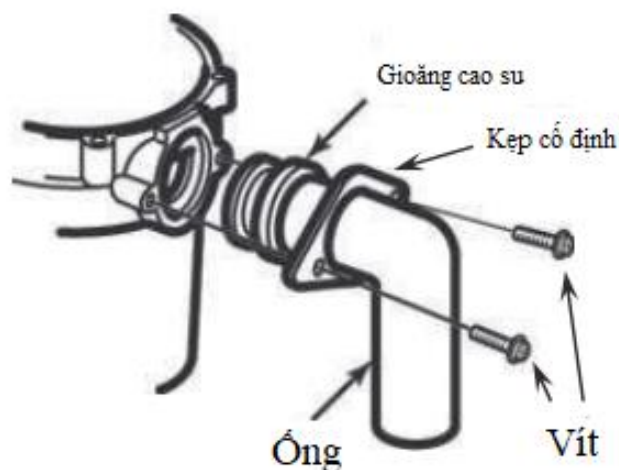
Chèn một miếng đệm dạng sợi từ bên dưới bồn rửa và khóa đai ốc mặt bích theo hướng mũi tên hướng lên. Đảm bảo rằng mặt bích của bồn rửa được gắn chặt vào bồn rửa mà không bị dịch chuyển tương đối. Sau bước này, bạn có thể cắm phích cắm của bồn rửa và xả nước để kiểm tra để đảm bảo không bị rò rỉ.



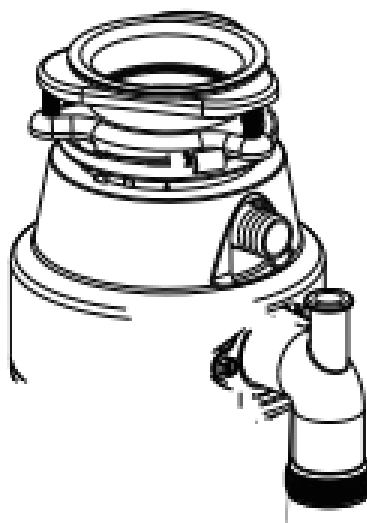
Đậy vòng đệm bằng nhôm từ bên dưới, đồng thời cố định vòng giảm chấn cao su trên mặt bích kết, khi cố định vòng giảm chấn cao su, hãy đảm bảo rằng rãnh kẹp trên thành trong của vòng giảm chấn và rãnh kẹp trên Mặt bích của kết hợp tác tốt với nhau, và dùng ngón tay ấn vào thành bên trong của vòng giảm chấn một vòng để kiểm tra xem không có vết lõm và các vấn đề khác.

### **Kết nối ống thoát nước**

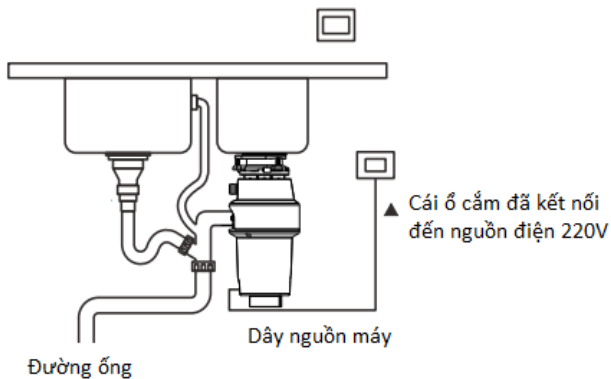
1、 Xác định vị trí ống thoát nước, vòng đệm cao su, tấm gắn và vít gắn đó và cài đặt chúng theo thứ tự được hiển thị bên dưới.



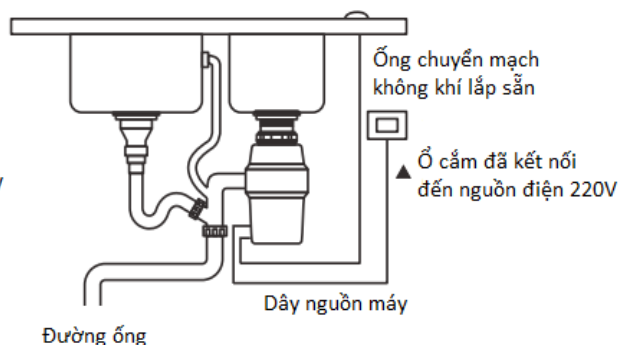
2. Vặn chặt hai vít cố định và đảm bảo rằng tất cả các đường nước đều được bảo đảm an toàn và không bị rò rỉ.



- Các ví dụ cài đặt điển hình của loạt công tắc từ xa



- Các ví dụ cài đặt điển hình của loạt công tắc chân không

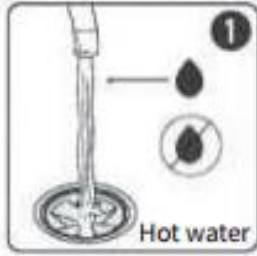


Lưu ý: để tránh nước còn sót lại từ máy khi lắp đặt đầu ra của ống nước phải thấp hơn ít nhất 255mm so với đáy bể.

## Kiểm tra máy

Đậy nắp bồn rửa và cho một nửa nước vào bồn (kiểm tra xem đường ống có bị rò rỉ không), sau đó tháo nắp bồn rửa để nước thoát ra ngoài, nếu có rò rỉ hãy kịp thời điều chỉnh hoặc lắp lại. Khi phát hiện trên không bị rò rỉ thì cho 1/2 lượng nước vào bồn, mở công tắc, rút phích cắm của bồn và kiểm tra lại đường ống có bị rò rỉ hay không.

Lưu ý: Thiết kế máy xử lý chất thải thực phẩm này sử dụng mũi dao chống kẹt, bình thường khi nghiền. Hãy lưu ý khi vận hành, bật nước trước khi bắt đầu, và sau đó tắt nước sau khi tắt máy.



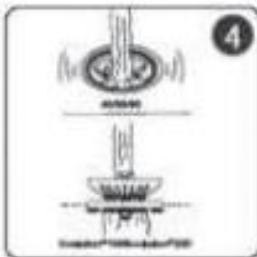
1. Mở vòi, xả nước lạnh



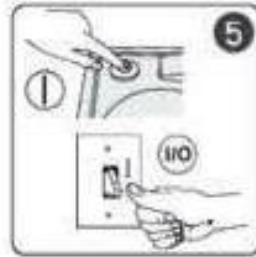
2. Bật nguồn điện lên cung cấp, khởi động công tắc, động cơ khởi động, bàn quay trong buồng nghiền bắt đầu để xoay



3. chắt thải thực phẩm của bạn vào bồn rửa. Không xay mạnh các đối tượng như vỏ sò, thủy tinh và kim loại, hoặc đổ hóa chất khắc nghiệt vào bồn rửa



4. chạy bộ xử lý cho đến khi chỉ có động cơ và nước có thể được nghe thấy; Nó chỉ mất một lúc để nghiền nát một cách an toàn chất thải thành tinh vật rất nhỏ



5. sau khi mài, bộ xử lý bị đóng và các hạt rác có được thải ra qua cống rãnh



6. Tắt vòi sau khoảng 15 giây mài.

**Lưu ý:** Thường xuyên xay các vật cứng như xương và các loại hạt đã nấu chín để giúp giữ các bộ phận sạch sẽ và chạy trơn tru.

### **Lời khuyên:**

1. Trước khi sử dụng máy nghiền rác, vui lòng đảm bảo rằng máy nghiền buồng trống;
2. Khi không sử dụng máy nghiền rác, vui lòng đậy nắp bồn rửa để tránh mọi thứ vô tình lọt vào buồng;
3. Máy nghiền rác này có thể giải quyết vấn đề xử lý chất thải nhà bếp của bạn, nhưng xin vui lòng nhớ không sử dụng để xử lý các vật liệu bị cấm ở mục: **Lưu ý khi sử dụng máy nghiền rác**;
4. Để nghiền nhanh hơn, bạn có thể nghiền trước xương lớn, vỏ, v.v., thành các miếng nhỏ.

### **c. Bảo trì máy nghiền rác**

- Máy nghiền rác được thiết kế tự động làm sạch bên trong bộ xử lý mỗi khi sử dụng.
- Không sử dụng axit mạnh, kiềm mạnh và các dung môi ăn mòn khác để làm sạch máy, sẽ ăn mòn các bộ phận kim loại bên trong.
- Máy được trang bị một bộ phận bảo vệ chống giạt có thể tháo rời có thể dễ dàng tháo mặt bích kết trở lên để thay thế hoặc làm sạch.
- Nếu có mùi đặc biệt, bạn có thể sử dụng nghiền cam hoặc chanh để loại bỏ mùi, hoặc sử dụng trực tiếp nước rửa gia dụng với nước để làm sạch.

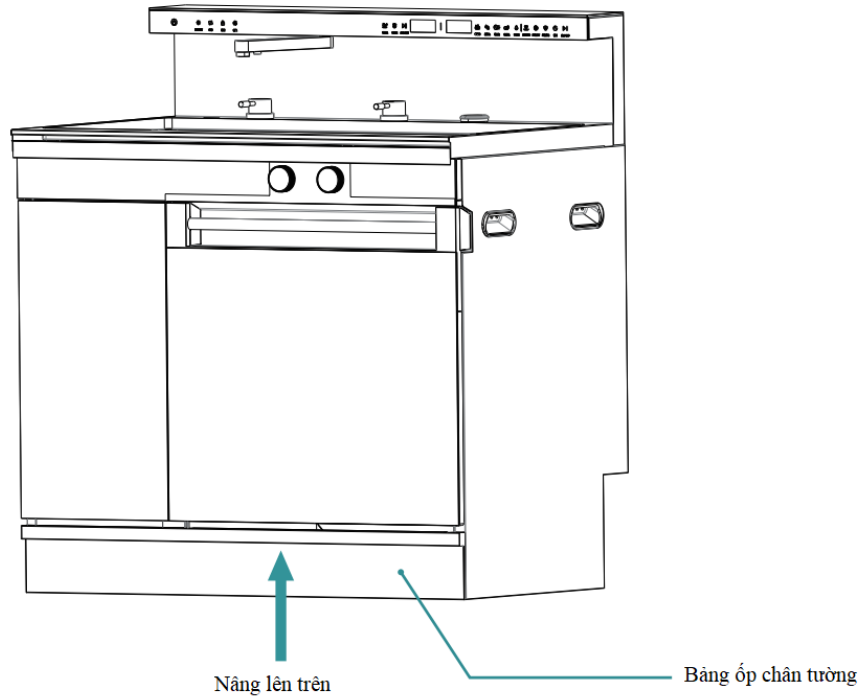
## **4. Lắp đặt máy lọc nước**



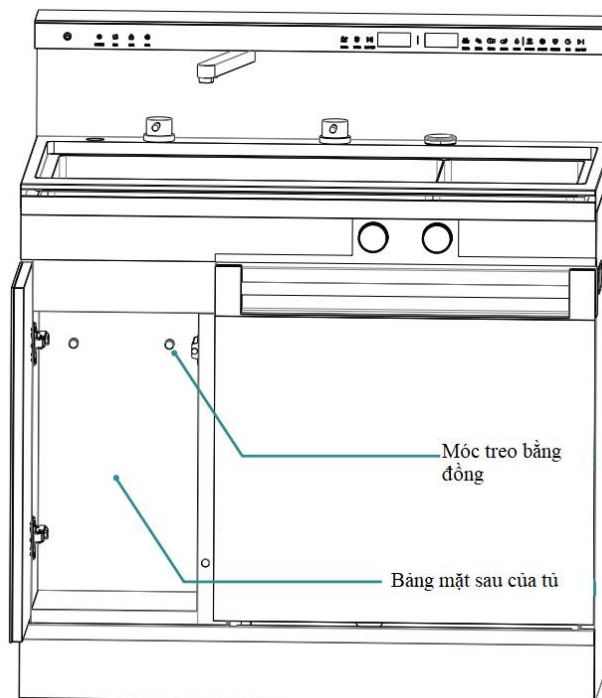
### **a. Hướng dẫn tháo mặt tủ**

#### **a.1. Tháo đường viền chân**



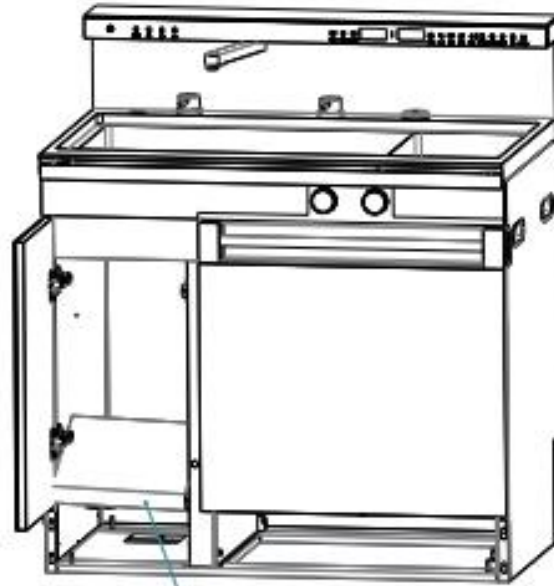


- Đóng cửa tủ bên và cửa máy rửa bát và giữ đường viền chân ở 2 bên trái - phải và nâng nó lên.
  - Khi đường viền chân được đẩy xuống dưới máy rửa bát, hãy kéo đường viền chân ra ngoài để loại bỏ.
- a.2. Tháo tấm ván phía sau tủ**



Giữ hai tay cầm bằng đồng trên bảng điều khiển phía sau của tủ và nhấc nó lên, hướng lên trên. Khi nó lên đến đỉnh, hãy kéo nó ra ngoài để tháo tấm ván phía sau.

### a.3. Tháo tấm đáy của tủ



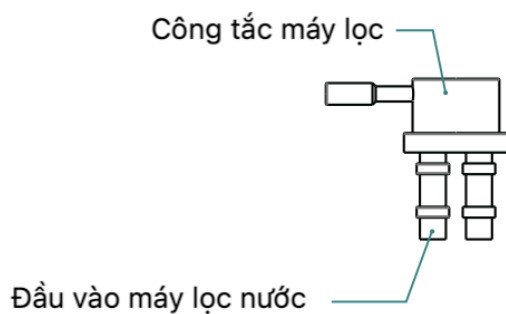
Khoang đáy

Sau khi tháo tấm ván phía sau của tủ, hãy nhấc đáy tủ lên và lấy nó ra.

## b. Lắp đặt máy lọc nước

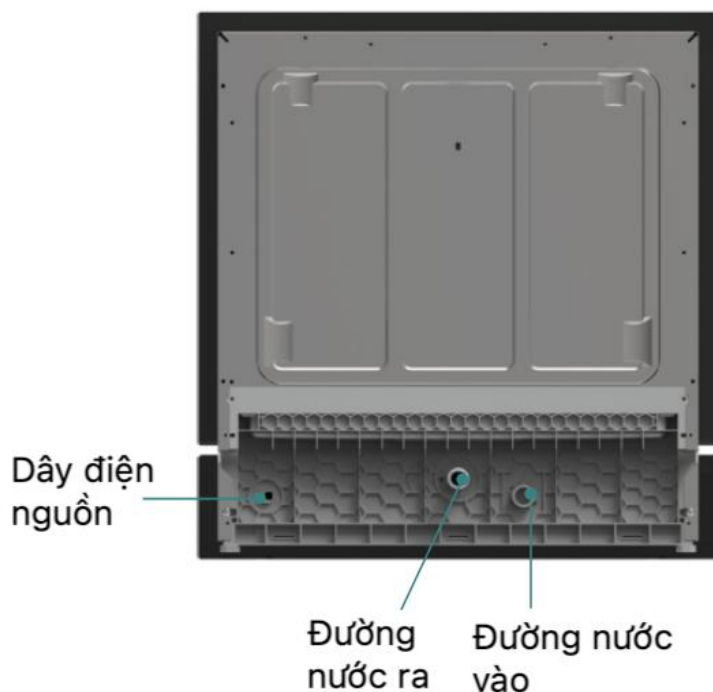
### Các bước lắp đặt máy lọc nước:

1. Sau khi tháo tủ, đặt máy lọc nước vào vị trí của tủ bên trái.
2. Lắp đầu vào nước của công tắc vòi máy lọc nước vào đầu ra nước của máy lọc nước.
3. Căn chỉnh máy lọc nước để giữ cho nó ổn định và cố định.
4. Mở công tắc vòi của máy lọc nước để kiểm tra xem nước đầu ra có bình thường không.
5. Cài đặt bảng chân đế.



## 5. Lắp đặt máy rửa bát

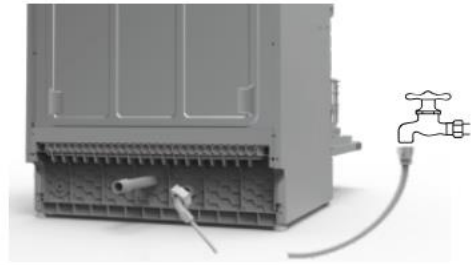
### a. Kích thước và cấu trúc sản phẩm



## b. Lắp đặt máy rửa bát

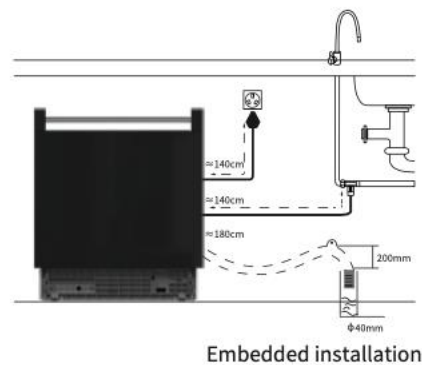
### 1. Kết nối đầu vào nước:

Kết nối một đầu của đường ống dẫn nước vào van đầu vào của máy rửa bát và đầu kia với vòi nước thông qua một đầu nối nhanh.



### 2. Nối ống thoát nước:

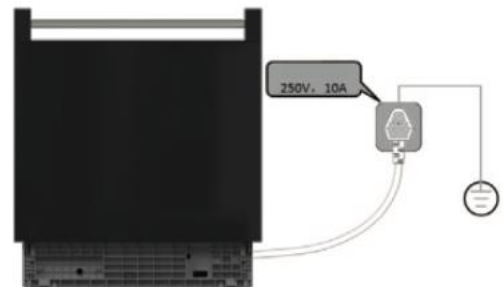
Sau khi ống thoát nước được treo trên móc, nó phải cao hơn đáy của máy rửa bát ít nhất 200mm. Để tránh nước thải chảy ngược trở lại, không nhúng đầu ra của ống thoát nước vào nước. Để đảm bảo hệ thống thoát nước được thông suốt, không thể bít xén ống thoát nước.



### 3. Kết nối nguồn điện:

Kết nối nguồn và đất, bật nguồn.

Lưu ý: Điện áp định mức: 220V ~ tần số 50Hz. Đặc điểm kỹ thuật ổ cắm điện: 250V 10A.



## c. Kết nối điện, nối tiếp đất

Xem nhãn đánh giá để biết điện áp định mức và kết nối máy rửa bát với nguồn điện thích hợp. Sử dụng cầu chì 10A/13A/16A hoặc cầu dao được khuyến nghị và cung cấp bảng mạch riêng cho thiết bị.

Đảm bảo điện áp và tần số tương ứng với điện áp trên bảng thông số. Chỉ cắm điện vào ổ cắm khi nối tiếp đất đúng cách. Nếu ổ cắm không phù hợp với phích cắm hãy thay thế ổ cắm.

Phích cắm của dây nguồn cần được cắm vào ổ cắm bằng dây nối đất. Điện áp định mức của nguồn điện là 220V ~ tần số là 50Hz và thông số kỹ thuật của ổ cắm điện là 250V/10A.

**|| Đảm bảo rằng tiếp đất đúng cách trước khi sử dụng!**

❖ **Cách đấu điện tiếp đất**

Vật dụng gồm: 1 dây điện, 1 đinh 10, 1 ít nước rửa bát và khoan. Khoan 1 điểm giao giữa chân tường và sàn nhà, đổ 1 chút nước rửa bát vào điểm khoan, đóng 1 đinh 10 cố định. Dùng 1 đầu dây điện nối vào đinh, đầu dây điện còn lại đấu vào một điểm bất kỳ trên máy rửa bát.

❖ **Cảnh báo an toàn:**

	<p><i>Ngắt nguồn điện khi lắp đặt máy tránh bị điện giật. Vì sự an toàn của người sử dụng, không sử dụng dây nối dài hoặc phích cắm bộ chuyển đổi cho thiết bị. Trong mọi trường hợp không được cắt hoặc tháo dây nối tiếp đất ra khỏi dây nguồn.</i></p>
--	---

**Kiểm tra sau khi lắp đặt xong máy rửa bát**

**Cần tiến hành các bước kiểm tra trước khi khởi động máy rửa bát:**

1. Liệu máy rửa bát đã cân đối và cố định chưa?
2. Liệu van cấp nước đã mở chưa?
3. Liệu có rò rỉ nước ở chỗ kết nối không?
4. Liệu nguồn điện đã được kết nối?
5. Liệu đã bật công tắc cấp điện?
6. Liệu ống mềm cấp và xả đã được kết nối đúng cách?
7. Đã kết nối điện tiếp đất đúng cách chưa?
8. Tất cả vật liệu đóng gói và hướng dẫn đã được lấy ra khỏi máy rửa bát

**=> Hãy lắp đặt đúng cách để sử dụng máy hiệu quả và hạn chế báo lỗi trong quá trình sử dụng. Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy liên hệ số: 1900.555.505 hoặc 024.37.191510 để được hỗ trợ ngay.**

*Lưu ý: Sau khi lắp đặt, hãy để sách hướng dẫn sử dụng này vào trong ngăn kéo. Nội dung của quyển hướng dẫn này rất hữu dụng cho người sử dụng.*

**QUAN TRỌNG**

**Để đảm bảo công suất hoạt động của máy rửa bát được 1 cách tốt nhất. Hãy đọc tất cả phần hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng máy lần đầu tiên**

## PHẦN II: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

### I. Hướng dẫn sử dụng lần đầu tiên dành cho máy rửa bát

- *Đổ muối vào hộp chứa muối*
- *Đổ chất trợ xả vào ngăn chứa chất trợ xả*
- *Cho chất rửa vào ngăn đựng chất rửa*
- *Xếp bát đĩa vào giàn*

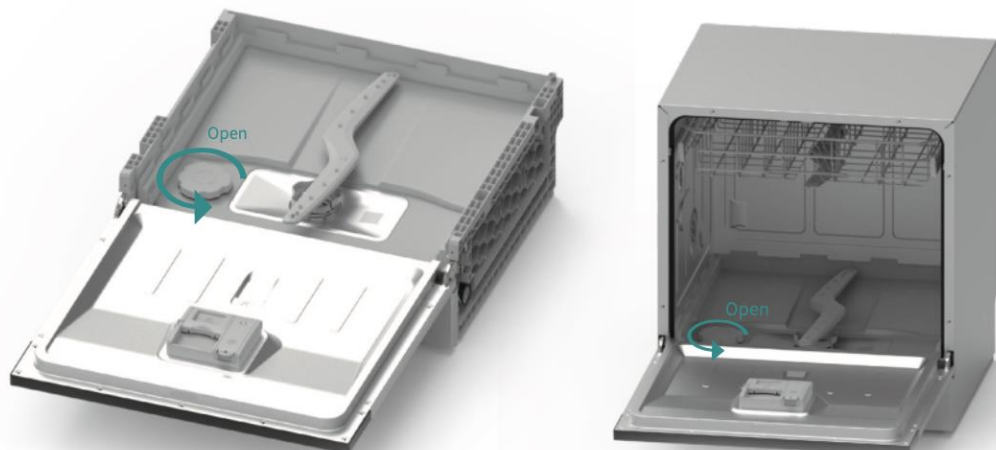
#### 1. Hướng dẫn cách dùng muối

##### **Chỉ sử dụng muối được thiết kế đặc biệt cho máy rửa bát!**


- Muối làm mềm nước được sử dụng để làm mềm nước, giảm vôi và đảm bảo đồ dùng sáng như mới. Nước càng nhiều khoáng chất thì độ cứng của nước càng cao. Muối làm mềm nước phải được cài đặt phù hợp với độ cứng của nước nhà bạn đang sử dụng. Công ty cấp nước địa phương có thể cung cấp về giá trị độ cứng của nước máy
- Mọi loại muối khác không được thiết kế đặc biệt để sử dụng cho máy rửa bát, đặc biệt là muối ăn, sẽ làm hỏng chất làm mềm nước. Trong trường hợp thiệt hại do sử dụng muối không phù hợp, nhà sản xuất không bảo hành cũng như không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra.
- Thêm muối khi đèn báo thiếu muối sáng lên. Đèn báo có thể không tắt ngay sau khi thêm muối, đó là hiện tượng bình thường (do sự khác biệt của chất lượng nước và nhiệt độ phòng, phải mất 2-6 ngày để muối hòa tan đến trạng thái bão hòa) và không ảnh hưởng đến việc sử dụng bình thường của máy.

##### **Cách thêm muối:**

1. Bỏ rỏ dưới.
2. Vặn nắp bình chứa.
3. Đặt phần cuối của phễu (đi kèm) vào lỗ và đổ khoảng 500g muối rửa chén vào.
4. Vặn nắp thiết bị làm mềm nước theo chiều kim đồng hồ.
5. Hãy chạy chương trình rửa sau khi thêm muối (Khuyến khích nhanh chóng), nếu không nước muối tràn có thể ăn mòn thùng bên trong, bộ lọc, động cơ, v.v. và những hư hỏng đó không được bảo hành.



### Lưu ý:

- Khi đèn cảnh báo muối (  ) trong bảng điều khiển bật sáng, có nghĩa là muối đã sắp hết, cần được đổ thêm đầy muối.
- Nếu bạn không biết độ cứng của nước, vui lòng tham khảo ý kiến từ công ty cấp nước địa phương hoặc mua thiết bị kiểm tra độ cứng của nước.

### **Cài đặt muối**

Bước 1: Sau khi đóng cửa, nhấn nút nguồn để khởi động máy.

Bước 2: Trong 60 giây đầu, nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng khoảng 5 giây để vào chế độ cài đặt. Bảng hiển thị H3 là mức muối mặc định.

Bước 3: Nhấn Bắt đầu/Tạm dừng để thay đổi thông số.

Chu kỳ: "H1 → H2 → H3 → H4 → H5 → H6 → H7 → H8 → H9 → HA → Hb → HC → Hd → HE → HF → H1"

Bước 4: Sau 5 giây không có thao tác, máy sẽ tự động ghi nhớ cài đặt.

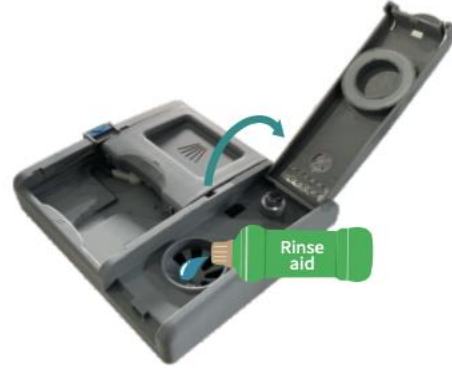
<b>Độ cứng</b>	<b>Mức</b>
0-50	HE-HF
50-100	H7-Hd
100-150	H5-H6
150-200	H4
200-300	H3
300-400	H2
>400	H1

## **2. Hướng dẫn cách dùng nước trợ xả (nước làm bóng)**

Vui lòng sử dụng nước làm bóng chỉ định. Sử dụng nước làm bóng sẽ làm tối ưu hóa hiệu suất làm khô và rửa của bạn. Nước làm bóng làm cho đồ thủy tinh và dụng cụ sáng hơn sau khi làm sạch.

### **Cách đổ nước trợ xả (nước bóng)**

1. Mở nắp hộp theo hướng mũi tên, sau đó thêm chất trợ rửa, cẩn thận để không làm cho chất này bị tràn.
2. Lượng nước trợ xả bổ sung có thể khác nhau do đặc tính của nước ở các vùng khác nhau, thường khoảng 3-4ml mỗi lần. Thêm một lần có thể sử dụng nhiều lần.



## **3. Hướng dẫn cách dùng chất rửa**

Vui lòng sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng dành cho máy rửa bát. Trước mỗi chương trình rửa, nên thêm một lượng chất rửa thích hợp vào ngăn chứa theo yêu cầu, và số lượng này có thể được xác định bằng số lượng bàn ăn, lượng vết dầu, cặn thức ăn, v.v.

Nếu số lượng quá ít, bát đĩa có thể không được làm sạch; nếu lượng quá nhiều, bọt dễ hình thành, không có lợi cho hiệu quả làm sạch và trắng của bát đĩa.

Nước rửa bát là chất có tính kiềm mạnh, do đó không được dùng để rửa bát bằng tay.



Cách thêm chất rửa:

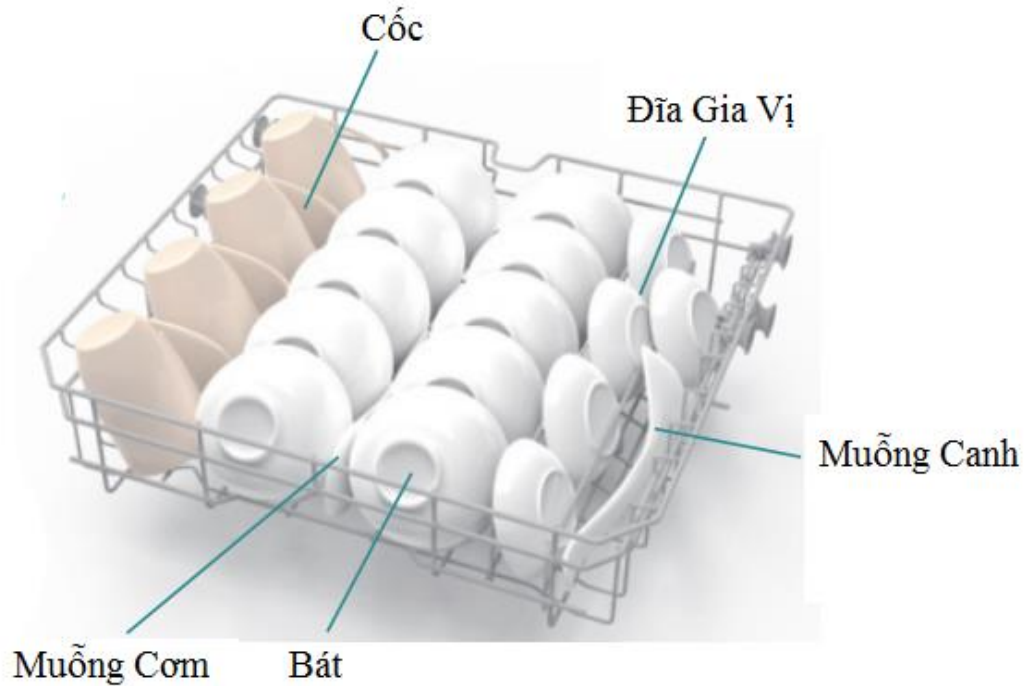
Nhấn nút có mũi tên như hình minh họa để mở nắp hộp chất rửa.

Trong chu trình rửa, hộp sẽ tự động mở ra và bột rửa bát sẽ tự động vào nước

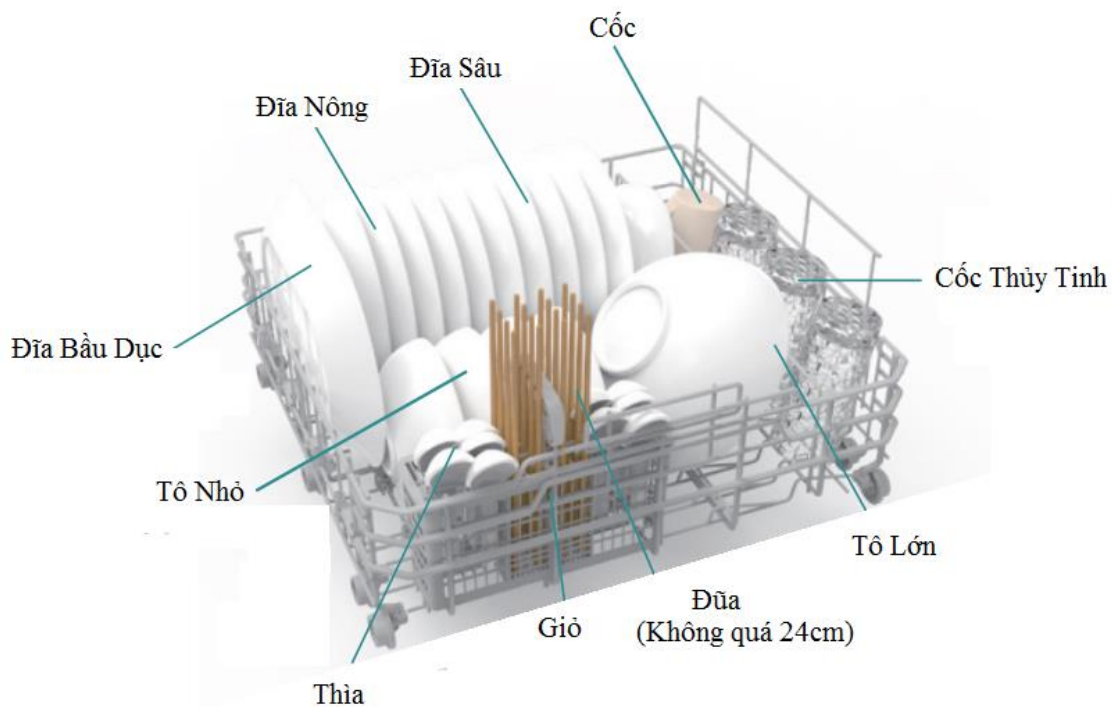


#### 4. Cách xếp bát vào giàn rửa

##### Giàn trên



##### Giàn dưới



Chú ý!

Bộ đồ ăn không được nhô ra khỏi đáy giỏ hoặc quá cao, để không cản trở hoạt động của tay phun trên và dưới.



### **5. Khuyến cáo đồ dùng trong máy rửa bát**

1. Đồ dùng bằng kim loại quý, gốm, nhôm và men màu có thể chuyển sang màu đục sau khi được rửa trong máy rửa bát.
2. Khay, giỏ làm bằng tre hoặc gỗ: Nó có thể bị bong ra hoặc bị nứt ở nhiệt độ cao.
3. Các đồ nhựa: Vui lòng xem hướng dẫn của nhà sản xuất về các mặt hàng có bộ phận bằng nhựa, vì các mặt hàng này có thể bị chảy hoặc nứt ở nhiệt độ cao.
4. Dao kéo có tay cầm bằng gỗ, sành sứ hoặc xà cừ.
5. Cho khăn lau bàn vào máy để làm sạch có thể gây ra lỗi máy rửa chén.
6. Vật dụng bằng gang: Đồ dùng bằng gang có thể bị rỉ sau khi rửa trong máy rửa chén nhiều lần.

### **Chú ý vị trí bộ đồ ăn**

- Loại bỏ dư thừa thực phẩm lớn như xương hoặc lá rau.
- Tất cả các dụng cụ với bụi bẩn nên úp nghiêng xuống. Nếu bát đĩa bị ngửa lên hoặc úp thẳng xuống sẽ bị đọng nước ở trong bát hoặc đáy bát.
- Dụng cụ phải được xếp đặt 1 cách chắc chắn, tránh bị lật.
- Không để dụng cụ chạm vào cánh tay phun.
- Kích thước nhỏ của đồ dùng có thể rơi ra khỏi giàn và cản trở vòng quay của cánh tay phun, Vui lòng không đặt các vật dụng nhỏ trên giàn máy, chỉ nên đặt vào giỏ riêng.
- Không đặt các dụng cụ sắc nhọn theo chiều thẳng đứng.
- Giàn rửa không để bị trầy xước, nó sẽ sớm bị gỉ.
- Cách đặt dao kéo: Không được xếp úp đầu dao kéo xuống phía dưới giỏ dao kéo.
- Xoay cánh tay phun sau khi xếp bát đĩa đầy giàn rửa, để đảm bảo rằng cánh tay phun không bị cản trở bởi các vật dụng được xếp trong máy.



### **Núm điều khiển:**

Bên trái: Sử dụng cho bồn siêu âm

Bên phải: Sử dụng cho máy rửa bát

- ① Xoay núm để chọn các chương trình và chức năng khác nhau.
- ② Nhấn núm để xác nhận lựa chọn.

## **2. Cách chọn chương trình rửa**

### **2.1. Chọn chương trình:**

**Bước 1:** Xoay núm bên phải để chọn chương trình rửa

**Bước 2:** Sau khi đã lựa chọn được chương trình phù hợp, nhấn núm để xác nhận

**Bước 3:** Xoay núm để chọn Start/ Pause [Bắt đầu/ Tạm dừng]

**Bước 4:** Nhấn núm để bắt đầu chương trình rửa

**Lưu ý:** Nhấn và giữ núm bên phải để đặt lại chương trình rửa

### **2.2. Chọn chức năng:**

**Bước 1:** Sau khi chọn chương trình và xác nhận, hãy xoay núm để chọn tính năng tăng cường (Rửa thêm, rửa nhanh, bảo quản)

**Bước 2:** Nhấn núm để xác nhận

**Bước 3:** Xoay núm để chọn Start/ Pause [Bắt đầu/ Tạm dừng]

**Bước 4:** Nhấn núm để bắt đầu chương trình rửa

**Lưu ý:** Nhấn và giữ núm bên phải để đặt lại chương trình rửa

### **2.3. Cài đặt tính năng hẹn giờ:**

**Bước 1:** Sau khi chọn chương trình và tính năng tăng cường, xoay núm để chọn nút Hẹn giờ

**Bước 2:** Nhấn núm để xác nhận

**Bước 3:** Xoay núm để chọn thời gian hẹn giờ (bắt đầu bằng ký hiệu H)

**Bước 4:** Nhấn núm để xác nhận

**Bước 5:** Xoay núm để chọn Start/ Pause [Bắt đầu/ Tạm dừng]

**Bước 6:** Nhấn núm để bắt đầu chương trình rửa

**Lưu ý:** Nhấn và giữ núm bên phải để đặt lại chương trình rửa

## 2.4. Bật đèn:

Chạm nút Nguồn trong khoảng 1 giây để bật đèn và cũng chạm khoảng 1 giây để tắt đèn.

## III. Các chương trình rửa

### Bảng chu kỳ rửa:

Bảng dưới đây cho thấy chương trình nào phù hợp nhất với mức dư lượng thức ăn trên chúng và cần bao nhiêu chất tẩy rửa. Nó cũng hiển thị thông tin khác nhau về các chương trình.

Chương Trình	Các Chu Kỳ	Lượng Chất Rửa	Thời Gian Rửa (Phút)	Điện Tiêu Thu (Kw/h)	Nước Tiêu thụ (Lít)
Auto	Rửa sơ Rửa (60 °C) Rửa sạch Rửa sạch (60 °C) Làm khô	<u>4/20g</u> <u>Viên rửa</u> <u>3 trong 1</u>	/	/	/
Eco	Rửa sơ Rửa Rửa sạch Rửa sạch (60 °C) Làm khô	<u>4/20g</u> <u>Viên rửa</u> <u>3 trong 1</u>	205	0.72	9.3
Rửa Nhanh	Rửa (60 °C) Rửa sạch Rửa sạch (60 °C) Làm khô	<u>4/20g</u> <u>Viên rửa</u> <u>3 trong 1</u>	25	0.52	10.6
Chuyên Sâu	Rửa sơ Rửa (60 °C) Rửa sạch Rửa sạch (60 °C) Làm khô	24g	140	1.30	15.9
Tiết Kiệm	Rửa sơ Rửa (50 °C) Rửa sạch Rửa sạch (60 °C) Làm khô	24g	135	0.99	13.2

Rửa Hoa Quả	Rửa trắng	/	8	0.38	2.6
Rửa Hải Sản	Rửa trắng	/	15	0.13	2.6

**Lưu ý:**

- Không nên lạm dụng chất tẩy rửa. Chất tẩy quá nhiều sẽ không chỉ tạo ra nhiều bọt khí mà còn ảnh hưởng đến hiệu quả làm sạch.

- Thời gian chạy thực tế của mỗi chương trình có thể khác với chu kỳ thời gian mặc định của máy do điều kiện khác nhau của nhiệt độ nước, lượng bát đĩa rửa, chất rửa và muối làm mềm nước.

## **IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỒN RỬA SIÊU ÂM ULTRASONIC**

### **1. Thông số kỹ thuật**

- Điện áp định mức: 220V ~
- Công suất định mức <200W
- Tần số cộng hưởng 40kHz
- Số chế độ rung: 4

### **2. Cài đặt bồn rửa Ultrasonic:**

**Bước 1:** Xoay núm bên trái để chọn chương trình (Rửa trái cây/ Rửa hải sản)

**Bước 2:** Nhấn núm để xác nhận

**Bước 3:** Xoay núm để chọn thời gian làm sạch (Ngắn/ Trung bình/ Dài)

**Bước 4:** Nhấn núm để xác nhận

**Bước 5:** Xoay núm để chọn Start/ Pause [Bắt đầu/ Tạm dừng]

**Bước 6:** Nhấn núm để bắt đầu chương trình rửa

### 3. Lưu ý khi sử dụng sóng siêu âm:

- Sóng siêu âm không nghe được đối với tai người, nhưng hoạt động lâu dài hoặc gần máy sẽ vẫn ảnh hưởng một phần đến thính giác.
- Sự xâm nhập của sóng siêu âm rất mạnh và sẽ không tốt cho bạn khi ở bên cạnh máy trong một thời gian dài.
- Sóng siêu âm có thể tạo ra hiệu ứng xâm thực trong nước, cũng như qua cơ thể. Vui lòng không ngồi trên thiết bị, vì siêu âm là từ dưới lên trên.
- Nếu bạn sử dụng thêm chất rửa, hãy tráng đồ rửa thật sạch sẽ sau khi rửa xong.
- Khi bồn rửa siêu âm hoạt động, bạn sẽ nghe được tiếng âm thanh của sóng siêu âm cộng hưởng với thân bể. Nếu dao động sóng không liên tục, hãy thêm hoặc bớt một ít nước.
- Để đảm bảo độ sạch của đồ rửa, hãy để bồn sóng siêu âm hoạt động liên tục (nhưng không được vượt quá 30 phút). Bởi vì khi hoạt động lâu sẽ làm tăng nhiệt độ tích tụ, đẩy nhanh quá trình hư hỏng của các bộ phận khác.
- Không bao giờ sử dụng các chất tẩy rửa dễ cháy.
- Khi không có nước trong bồn rửa, không bật chế độ làm nóng hoặc siêu âm. Chất rửa và nước nếu bắn vào bộ dao động sẽ gây rò rỉ và đoản mạch của máy; đồng thời gây cháy các chip trong bộ rung.
- Khi bồn siêu âm bị hỏng hoặc sóng siêu âm yếu, vui lòng dừng mọi hoạt động ngay lập tức và liên hệ với bộ phận bảo hành.
- Khi bồn siêu âm đang hoạt động, trẻ em, phụ nữ có thai và người mắc bệnh cần có máy tạo nhịp tim – không nên đứng gần. Hạn chế để người khiếm thính tiếp xúc với máy.

# PHẦN III: BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH MÁY

## Lưu ý:

Bạn có thể dùng khăn ẩm lau nhẹ bảng điều khiển máy và làm khô hoàn toàn. Khi lau bề mặt của máy hãy lau khô. Không lau máy bằng các vật sắc nhọn hoặc thô ráp để tránh vết xước.

## I. Làm sạch bộ lọc

Để duy trì hoạt động tốt và hiệu quả rửa của máy rửa bát, cụm bộ lọc nên được vệ sinh thường xuyên. Bộ lọc được sử dụng để tách nước từ bã thực phẩm, để nước có thể được tái chế.

Nên tháo bộ lọc thô sau mỗi chương trình rửa. Vệ sinh bộ lọc dưới vòi nước để đồ cặn thức ăn được trôi đi.

Bộ lọc thô và bộ lọc tinh có thể được làm sạch bằng bàn chải.

Xoay bộ lọc thô ngược chiều kim đồng hồ, sau đó nâng nó lên và lấy cốc nâng ra.



Lấy bộ lọc phẳng ra



Lấy bộ lọc rác ra





## CẢNH BÁO!

Không sử dụng máy rửa bát khi chưa lắp bộ lọc.

Không gõ vào bộ lọc khi làm sạch, nếu không nó sẽ biến dạng và hiệu suất rửa bị ảnh hưởng.

## II. Làm sạch tay quay phun

Cần vệ sinh tay phun thường xuyên vì nước cứng và hóa chất sẽ làm tắc các lỗ phun và vòng bi của cánh tay phun.

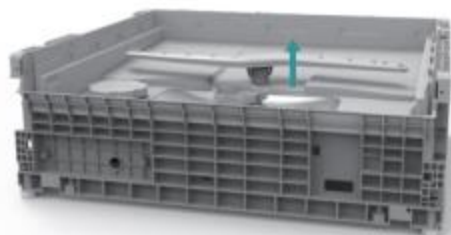
### *Tháo cánh tay phun phía trên:*

Để tháo cánh tay phun phía trên, giữ đai ốc vào giữ yên tâm và xoay cánh tay phun ngược chiều kim đồng hồ để tháo nó ra.



### *Tháo cánh tay phun dưới:*

Để tháo cánh tay phun phía dưới, hãy kéo cánh tay phun hướng lên trên.



Làm sạch tay phun:

Rửa tay bằng xà phòng và nước ấm và sử dụng bàn chải mềm để làm sạch các tia nước. Sau khi vệ sinh, lắp vào vị trí ban đầu theo hướng ngược lại như đã mô tả ở trên.

## III. Vệ sinh cửa

### CẢNH BÁO!

Để làm sạch mép cửa, bạn chỉ có thể lau bằng khăn ẩm mềm.

Không sử dụng bất kỳ bình xịt nào để ngăn nó xâm nhập vào khóa cửa và thành phần điện tử. Đồng thời, không lau bằng chất mài mòn, nếu không sẽ làm hỏng bề mặt của máy. Lau bằng giấy cứng cũng có thể làm hỏng máy hoặc để lại vết trên bề mặt.

#### IV. Lưu ý

- Sau mỗi lần rửa, vui lòng cắt nguồn cấp nước và mở nhẹ cửa để tránh ẩm ướt và mùi đặc biệt.
- Trước khi vệ sinh và bảo trì máy rửa bát, hãy nhớ rút nguồn điện.
- Khi làm sạch các bộ phận bên ngoài và cao su của máy rửa bát, không sử dụng sản phẩm có dung môi hoặc chất mài mòn. Có thể dùng khăn mềm nhúng nước nóng nước xà phòng để làm sạch nó. Đối với các vết và vết bẩn trên bề mặt bên trong, bạn có thể sử dụng vải nhúng vào nước có pha một ít giấm trắng để tẩy.
- Trước khi bạn ra ngoài trong khoảng thời gian dài, vui lòng chạy chương trình rửa nhanh mà không tải bất kỳ đồ rửa nào, sau đó rút dây nguồn, đóng nguồn cấp nước và hé nhẹ cửa, sau đó chạy lại khi bạn quay lại.
- Chức năng bảo quản có thể được sử dụng khi bạn ra ngoài trong thời gian ngắn, có thể giữ cho máy rửa chén không bị ẩm và có mùi trong 72 giờ.
- Nếu bạn muốn di chuyển máy rửa bát, bạn phải giữ máy rửa bát nằm ngang khi di chuyển.
- Một trong những lý do khiến máy rửa bát có mùi đặc biệt là cặn thức ăn. Để loại bỏ những mùi đặc biệt này, hộc rác phải được làm sạch thường xuyên.

## PHẦN IV: LỖI MÁY VÀ CÁCH XỬ LÝ

Trước khi gọi trung tâm bảo hành (**Hotline: 1900 5555 05**), bạn có thể kiểm tra các lỗi dưới đây để có cách xử lý thích hợp

### MỘT SỐ MẸO XỬ LÝ VẤN ĐỀ MÁY RỬA BÁT

Vấn đề	Nguyên nhân	Cách giải quyết
Khoang máy bị ố vàng	Bột rửa bát bị hư hỏng, ẩm mốc	Hãy sử dụng loại chất tẩy rửa một màu hoặc không màu
Máy rửa bát không khô	Thiếu chất trợ xả (nước bóng)	Hãy đảm bảo chất trợ xả được đổ đầy
Bát đĩa không sạch	Chọn sai chương trình rửa	Chọn chương trình phù hợp với số lượng và độ bẩn của bát đĩa
	Bát đĩa sắp xếp không đúng cách	Không để những vật lớn cản trở chuyển động quay của tay phun và việc mở hộp chất rửa
Vết xám trên đồ thủy tinh	Quá nhiều muối và chất tẩy rửa	Sử dụng ít chất tẩy rửa và điều chỉnh lại lượng muối.

		Chọn chương trình phù hợp với đồ thủy tinh.
Màng vàng nâu trên bề mặt	Vết ố vàng của trà hoặc cafe	Dùng giấm và nước âm để tẩy ố. Hãy chạy một chương trình rửa nhanh, cho thêm giấm vào giữa chương trình rửa. Hãy cẩn thận khi mở cửa vì có thể nước nóng sẽ làm bạn bị bỏng.
Vết trắng trong khoang máy và trên bề mặt đồ rửa	Nước cứng	Sử dụng miếng bọt biển âm với chất rửa để làm sạch khoang máy. Điều chỉnh lại muối của máy rửa bát.
Bột rửa bát vẫn còn bên trong hộp chất tẩy rửa	Bộ đồ ăn cản trở việc mở hộp chất rửa	Sắp xếp đồ rửa một cách hợp lý, tránh cản trở việc mở hộp chất rửa
Hấp hơi	Đây là một hiện tượng bình thường	Khi làm khô và thoát nước, một lượng nhỏ hơi nước sẽ rò rỉ từ khe cửa.
Máy rửa bát không hoạt động	Cầu chì bị nổ hoặc cầu dao bị đóng.	Thay cầu chì hoặc mở lại cầu dao. Loại bỏ bất kỳ thiết bị nào khác dùng chung mạch điện với máy rửa bát
	Không bật được nguồn	Đảm bảo máy rửa bát đã được bật và cửa đóng chắc chắn. Đảm bảo dây điện đã được cắm đúng cách vào ổ cắm trên tường.
Máy bơm thoát nước không dừng hoạt động	Áp lực nước quá thấp	Kiểm tra xem thiết bị cấp nước đã được kết nối tốt chưa và vòi đã được bật chưa.
	Tràn nước	Máy rửa bát được trang bị thiết bị chống tràn. Khi xảy ra tràn, máy bơm tuần hoàn sẽ bị tắt và máy bơm thoát nước sẽ được bật.
Có tiếng ồn	Tiếng ồn trong điều kiện bình thường	Âm thanh tạo ra do tác động của dòng nước hoặc tác động của việc mở hộp chất rửa.

	Bộ đồ ăn không được đặt đúng cách hoặc có vật nhỏ rơi ra khỏi giỏ.	Đảm bảo mọi thứ trong máy rửa bát được đặt đúng vị trí.
	Tiếng ồn của máy bơm	Máy rửa bát không được sử dụng thường xuyên. Trong trường hợp này, hãy đảm bảo đổ đầy và thoát nước hàng tuần, điều này sẽ giúp giữ cho các gioăng bảo vệ không bị khô cứng.
Có bong bóng trong khoang	Sử dụng bột rửa bát không đúng cách.	Để tránh hình thành bọt, vui lòng sử dụng bột rửa bát chuyên dụng dành cho máy rửa bát. Nếu điều này xảy ra, vui lòng chạy chương trình rửa nhiều lần cho đến khi sạch bong bóng.
	Chất trợ xả bị tràn	Hãy làm sạch ngay lập tức khi chất trợ xả bị tràn
Các vết đen hoặc xám trên bát đĩa	Dụng cụ bằng nhôm cọ xát với bát đĩa, đồ rửa khác	Sử dụng chất tẩy rửa mài mòn nhẹ để loại bỏ những vết đó.
Nước còn lại dưới đáy của khoang rửa	Đây là một hiện tượng bình thường	Lượng nước nhỏ dưới đáy có thể giữ ẩm cho gioăng cửa.
Rò rỉ máy rửa bát	Tràn chất trợ xả	Hãy làm sạch ngay lập tức khi chất trợ xả bị tràn
	Máy rửa bát không được đặt đúng cách	Hãy đảm bảo máy rửa bát được đặt đúng cách, và ổn định theo chiều ngang.

## MÃ LỖI MÁY RỬA BÁT

Mã	Tên Lỗi	Nguyên Nhân
E1	Tràn nước	Quá nhiều nước đã vào hoặc máy bị rò rỉ
E2	Nước vào bất thường	Vòi không mở, áp lực nước quá thấp, hoặc đường ống dẫn nước vào bị tắc.
E6	Nóng bất thường	Sự cố thanh gia nhiệt / rò rỉ nước từ máy dẫn đến lượng nước thấp / máy bị nghiêng và rò rỉ / máy bơm nước bị kẹt/ không sử dụng chất tẩy rửa máy rửa bát chuyên dụng.
E7	Nhiệt điện trở hở mạch / đoạn mạch	Sự cố của cảm biến nhiệt
Ea	Lỗi bảng điều khiển	Lỗi kết nối giữa bảng hiển thị và bảng mạch PCBA chính

### CẢNH BÁO!

Nếu xảy ra tràn nước, hãy đóng nguồn nước cấp trước khi gọi hỗ trợ bảo hành. Nếu có nước trong khoang do quá đầy hoặc nước bị rò rỉ, hãy thoát sạch nước trước khi khởi động lại máy rửa bát.

### MẸO XỬ LÝ LỖI MÁY NGHIÊN RÁC

Đọc để giúp bạn tự giải quyết một số vấn đề thường gặp.

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Tiếng ồn khác thường	Có những vật thể lạ như vải sợi, thủy tinh, sứ, nhựa vào máy	Tắt máy, tháo nắp chống văng với công cụ, loại bỏ vật thể ngoại lai, và đóng máy lại vị trí ban đầu
Xả nước thải chậm	Vì đường ống thoát nước bị chặn một phần	Dùng thanh nhựa của thợ sửa ống nước để khắc phục
Máy bị rò rỉ	Két nước và giao diện mặt bích bộ xử lý không kết nối được hiệu quả; Vòng cố định lắp đặt bằng nhôm không thể siết chặt; Vòng đệm cao su không được lắp đúng cách.	Kiểm tra xem vòng đệm cao su đã được lắp đặt có hiệu quả hay không, đồng thời siết chặt vòng đệm cố định bằng nhôm hoặc thay thế vòng đệm.

	Nếu nước rò rỉ từ cống bộ xử lý, có thể là lỏng vít hoặc đường ống nước bị hỏng	Kiểm tra xem đường ống thoát nước có bất thường không, vặn chặt các vít trên bề mặt hoặc thay thế đường ống thoát nước.
Bọt trong thùng	Bảo vệ quá nhiệt của máy hoặc nguồn không được kết nối	Sử dụng các công cụ để kiểm tra xem tấm doa có quay tự do hay không, chẳng hạn như xoay tự do, vui lòng kiểm tra xem công tắc bảo vệ có bị tắt hay không, công tắc bảo vệ có ở phía sau rãnh thoát của các nút hình vuông màu đỏ hay không, nhấn công tắc bảo vệ và chạy thử, nếu có Công tắc bảo vệ không bị nhảy ra ngoài, vui lòng kiểm tra xem kết nối dây nguồn có tốt không, công tắc đã mở chưa, nguồn điện của cầu chì có bình thường không; Nếu mọi thứ vẫn bình thường, bản thân máy có thể bị lỗi, vui lòng liên hệ với bộ phận bảo trì được chỉ định của nhà sản xuất.
	Vật thể lạ rơi vào máy là nguyên nhân gây ra kẹt	Hãy kiểm tra xem có bất kỳ vật thể lạ nào rơi bị mắc kẹt vào tấm doa, nếu có hãy dùng dụng cụ để loại bỏ, nếu không thấy, vui lòng liên hệ với nhà sửa chữa được chỉ định bởi nhà cung cấp.

## Yêu cầu bảo hành

\* Cung cấp các chứng từ hợp lệ mua sản phẩm trong thời gian bảo hành: Phiếu mua hàng hoặc mã SN sản phẩm.

\* Bảo hành miễn phí trong vòng 60 tháng tính từ ngày mua sản phẩm

### \* Các điều kiện sau không nằm trong phạm vi bảo hành

1. Hư hỏng do người sử dụng và bảo trì bởi người dùng không đúng cách
2. Không có được chứng từ hợp lệ (không kích hoạt bảo hành đúng ngày mua hoặc không giữ phiếu mua hàng như số serial sản phẩm).
3. Thiệt hại do thiên tai (bão, thiên tai, tuyết, mưa đá, động đất, dòng chảy mảnh vỡ, v.v.)
4. Sửa chữa bởi một bên thứ ba không đủ tiêu chuẩn.